

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 28/4/2021

“V/v tranh chấp xin ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phan Sỹ Phác, ông Nguyễn Duy Chấn.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Xuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: bà Lê Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2021/TLST-HNGĐ, ngày 27/01/2021 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXX-ST ngày 25/3/2021, giữa các đương sự:

**/ Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Thanh M, sinh năm 1987; Địa chỉ: thôn 3, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở hiện tại: tổ dân phố 7, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Nông. (Có mặt)

**/ Bị đơn:* Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1983; Địa chỉ: thôn 3, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình làm việc và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị Thanh M trình bày: Chị Phạm Thị Thanh M và anh Nguyễn Mạnh T kết hôn ngày 08/9/2011 có đăng ký kết hôn tại UBND xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông. Hôn nhân của anh chị hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình chung sống anh chị có 01 người con chung là cháu Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/4/2015. Về nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, hay cãi vã, dần dần vợ chồng đã hết yêu thương nhau. Hai vợ chồng cũng đã sống ly thân nhau từ tháng 6/2020 cho đến nay. Vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh T.

Về con chung: Chị Phạm Thị Thanh M đồng ý giao cháu Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/4/2015 cho anh Nguyễn Mạnh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Thanh M đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thành L với số tiền 1.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn anh Nguyễn Mạnh T trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa:* Về quan hệ hôn nhân, con chung anh đồng ý với trình bày của chị Phạm Thị Thanh M. Còn về nguyên nhân mâu thuẫn trong thời gian chung sống vợ chồng anh cho rằng có xảy ra những xung đột mâu thuẫn, tuy nhiên đó là những mâu thuẫn nhỏ nhất thường ngày không đến mức vợ chồng phải ly hôn, do đó với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phạm Thị Thanh M, anh Nguyễn Mạnh T không đồng ý ly hôn. Tại phiên tòa hôm nay anh cũng thừa nhận là không còn tình cảm, yêu thương gì đối với chị Phạm Thị Thanh M.

Về con chung: Anh Nguyễn Mạnh T đồng ý nhận nuôi cháu Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/4/2015 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi trưởng thành và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh chị đã thống nhất được với nhau và đề nghị Tòa án ghi nhận: về con chung là giao cháu Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/4/2015 cho anh Nguyễn Mạnh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và chị Phạm Thị Thanh M cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng (mỗi tháng một triệu đồng).

Tại phiên tòa, các đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đều đã tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 93, Điều 144, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Thanh M. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thanh M được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh T; Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/4/2015 cho anh Nguyễn Mạnh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Thành L đủ 18 tuổi và chị Phạm Thị Thanh M cấp dưỡng nuôi con với số tiền 1.000.000 đồng/tháng (mỗi tháng một triệu đồng);

Về chia tài sản chung và công nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết; Về án phí: Chị Phạm Thị Thanh M chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Phạm Thị Thanh M yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Nguyễn Mạnh T, đây là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Nguyễn Mạnh T có đăng ký hộ khẩu và trú tại: thôn 3, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông nên Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thanh M và anh Nguyễn Mạnh T kết hôn vào năm 2011, khi lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/4/2015. Trong cuộc sống chung vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, lối sống, không quan tâm chăm sóc nhau, cả hai đều thừa nhận không còn tình cảm, yêu thương nhau; Cuộc sống chung không còn hạnh phúc, hai vợ chồng đã sống ly thân với nhau nên không còn khả năng đoàn tụ, hôn nhân thật sự không đạt được mục đích. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Thanh M.

2.2 Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Mạnh T và chị Phạm Thị Thanh M thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/4/2015 cho anh Nguyễn Mạnh T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và chị Phạm Thị Thanh M cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng (mỗi tháng một triệu đồng), sự thỏa thuận này là phù hợp nên cần chấp nhận.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: chị Phạm Thị Thanh M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Thanh M về việc ly hôn.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị Thanh M được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh T.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/4/2015 cho anh Nguyễn Mạnh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi trưởng thành. Chị Phạm Thị Thanh M được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, anh Nguyễn Mạnh T không được cản trở hoặc gây trở ngại đến việc thăm nom, giáo dục con chung.

Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật HNGĐ năm 2014.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Thanh M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/4/2015 với số tiền 1.000.000 đồng/tháng (mỗi tháng một triệu đồng).

Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; yêu cầu cấp dưỡng, thay đổi mức cấp dưỡng, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng hoặc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định các Điều 84; Điều 110; Điều 116; Điều 117; Điều 118 và Điều 119 Luật HNGĐ năm 2014.

4. Về án phí: chị Phạm Thị Thanh M phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đồng án phí cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003872 ngày 27/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Đắk Nông. Chị Phạm Thị Thanh M còn phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi Cục THADS huyện M;
- UBND xã R, huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh

